

<b>VNINDEX</b>	<b>HNX</b>	<b>UPCOM</b>	<b>DOW JONES</b>	<b>NIKKEI 225</b>	<b>DAX</b>
1,216.61 <b>-4.70%</b>	229.71 <b>-4.82%</b>	88.98 <b>-2.44%</b>	37,735.11 <b>-0.65%</b>	39,232.80 <b>-0.74%</b>	18,026.58 <b>+0.54%</b>



**Nhận định thị trường và chiến lược**

**"Tìm vùng cân bằng sau phiên giảm mạnh"**  
 Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm -59.99 điểm (-4.7%) về mức 1216.61 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 33.56 nghìn tỷ đồng, tăng +39.4% so với phiên trước. Chỉ số VN30 giảm -56.84 điểm (-4.42%) về mức 1227.9 điểm với 1 mã tăng, 29 mã giảm trong đó có 6 mã giảm sàn.

Áp lực bán tăng vọt ở phiên chiều kết hợp lực bán lớn từ khối ngoại khiến VN-Index liên tiếp đánh mất các đường hỗ trợ. Thống kê cho thấy lực bán diễn ra diện rộng trên toàn thị trường, nhóm VNMIID ghi nhận lực bán mạnh nhất với -5.93%, trong đó các ngành bị bán mạnh nhất gồm Dịch vụ tài chính (-6.05%), Hóa chất (-5.38%), Bất động sản (-4.9%), Dầu khí (-4.78%). SHB là cổ phiếu duy nhất trong rổ VN30 duy trì được sắc xanh (+0.44%) trong khi nhóm này giảm mạnh (-4.42%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (-4.7%), HNX-Index (-4.82%), UPCOM-Index (-2.44%), VN30 (-4.42%), HNX30 (-7.92%), VNMIID (-5.93%), VNSML (-4.86%), VNDIAMOND (-4.81%), VNFINLEAD (-5.35%), VNCOND (-4.64%), VNCONS (-4.7%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số không đáng kể trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm BID (-5.16 điểm), VCB (-3.56 điểm), CTG (-3.22 điểm), TCB (-2.59 điểm), VHM (-2.24 điểm).

Khối ngoại bán ròng lớn tương đương phiên 08/04 với -1238 tỷ đồng trừ các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng nhiều nhất gồm VHM (-278.51 tỷ), CTG (-207.08 tỷ), SSI (-83.69 tỷ), VCB (-77.37 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng chiếm số ít gồm MWG (+105.85 tỷ), SGT (+35.81 tỷ), SHB (+31.65 tỷ).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**  
 Sau khi tiệm cận gần mốc Fibo 38.2%, lực bán quyết liệt vào cuối phiên chiều khiến chỉ số đánh mất các mốc hỗ trợ MA10/20/50 và có xu hướng tìm đến điểm cân bằng tại các vùng hỗ trợ bên dưới. Trên biểu đồ ngày, cấu trúc của xu hướng đi lên ngắn hạn cùng với vùng hộp tích lũy đi ngang 1235 - 1280 điểm đã bị gãy. Động lượng của VN-Index mạnh mẽ khi giá và khối lượng vận động đồng pha, đặc biệt cây nến Mazu kết hợp khối lượng giao dịch trong phiên cao gần gấp đôi so với các phiên giao dịch của tuần trước cho thấy lực bán tăng áp đảo.

Trên các biểu đồ khung nhỏ xuất hiện lực cầu không đáng kể, trong khi đó lực bán ghi nhận tăng vọt tương đương phiên 22/09/2023. Đường giá đã cắt xuống các đường trung bình trượt đi kèm các chỉ báo kỹ thuật suy yếu. Với việc VN-Index dao động mạnh với biên độ 60 điểm trong phiên, thị trường có khả năng tiếp tục điều chỉnh trong giai đoạn tới.

Xét về xu hướng chung, yếu tố cung cầu của thị trường đang có sự không đồng thuận giữa các dòng tiền tham gia thị trường ở các nhóm ngành. Trên biểu đồ ngày, thị trường đã đánh mất kênh giá tăng ngắn hạn trong thời gian qua và VN-Index có khả năng bước vào giai đoạn điều chỉnh ngắn hạn với biên độ có thể lên tới 120 - 160 điểm từ vùng định và vữa qua. Mốc hỗ trợ tiếp theo của chỉ số ở vùng 1187 - 1173 điểm.

Hỗ trợ trung hạn của thị trường tại mốc 1150 - 1160 điểm.

**CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG**  
 VN-Index dao động với biên độ lớn đi kèm khối lượng bán gia tăng cho thấy đà bán tháo quyết liệt của nhà đầu tư. Hiện tại nhà đầu tư nên ưu tiên quản trị rủi ro và chờ đợi tín hiệu tiếp theo của thị trường tại vùng hỗ trợ 1187 - 1173 điểm. Khi nhịp điều chỉnh của thị trường kết thúc sẽ luôn mang lại cơ hội đối với cổ phiếu có cơ bản tốt, giữ được nền giá và điều chỉnh lành mạnh.

Hỗ trợ trung hạn của thị trường tại mốc 1150 - 1160 điểm.

**BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**

- Báo cáo Cập nhật ĐHCĐ 2024 - FPT
- Báo cáo Cập nhật ĐHCĐ 2024 - MWG
- Báo cáo doanh nghiệp - DIG (TRUNG LẬP - Giá mục tiêu: 33.500 VND)
- Báo cáo ngành hàng (12/04/2024)

**TIN TỨC THẾ GIỚI**

- Mỹ và đồng minh chạy đua để ngăn xung đột lan rộng ở Trung Đông
- Giám đốc IEA: Châu Âu đang "tụt hậu" so với Mỹ và Trung Quốc vì mắc sai lầm trong chính sách năng lượng
- Capital Economics: Xung đột ở Trung Đông khiến Fed thêm thận trọng, giá dầu có thể kéo lạm phát đi lên

**TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY**

- Dư nợ tín dụng bất động sản gần 2,9 triệu tỷ đồng
- Tập đoàn Nhật Bản khởi công dự án nửa tỷ USD
- Đèo Cả (HHV) muốn phát hành 150 triệu cổ phiếu để làm loạt dự án

**Lịch sự kiện đáng chú ý**

15/04/2024: Công bố danh mục cổ phiếu thuộc chỉ số Diamond  
 17/04/2024: Đáo hạn HĐTL tháng 4 (VN30F2404)

Chỉ số thị trường Việt Nam	15/04/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,216.61	-4.70%	-3.07%	-4.20%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	33,518.42	39.42%	33.25%	37.99%
HNX	229.71	-4.82%	-4.16%	-3.22%
HNX GTGD (Tỷ VND)	3,539.88	111.83%	27.86%	123.07%
Upcom	88.98	-2.44%	-1.84%	-3.05%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1,111.32	69.94%	-3.12%	61.65%
P/E VNindex (x)	14.19	-4.70%	-3.99%	-2.87%
P/B VNindex (x)	1.75	-4.89%	-3.85%	-2.78%

**TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE**

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên				
1	KDH	-7.00%	VJC	3.93%	NVL	-9.84%	TCB	5.21%	VRE	-15.73%
2	MSN	-6.95%	CTG	0.75%	VRE	-8.91%	VIC	3.75%	STB	-13.79%
3	BID	-6.93%	HDB	0.64%	PDR	-7.61%	PDR	2.59%	MSN	-11.62%
4	SSI	-6.92%	MBB	0.21%	KDH	-7.12%	VIB	1.81%	VNM	-11.10%
5	PDR	-6.89%			STB	-7.09%	VJC	1.44%	TPB	-9.79%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên						
1	BHN	1.15%	DXS	-6.99%	LPB	9.36%	PSH	-33.43%	HVN	22.79%	PSH	-40.25%
2	SHB	0.44%	DIG	-6.99%	CTS	4.72%	HPX	-12.41%	TCH	18.22%	EVF	-25.86%
3	KOS	0.40%	KHG	-6.99%	BMP	4.46%	APH	-11.95%	VCF	16.75%	NT2	-16.82%
4			HSG	-6.99%	HVN	4.38%	EVF	-11.64%	HPX	15.02%	HBC	-16.21%
5			PAN	-6.98%	BHN	2.60%	ANV	-11.62%	DIG	12.21%	ITA	-14.98%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên						
1	ILB	6.98%	VNE	-7.00%	QCG	21.95%	QBS	-31.67%	QCG	60.60%	QBS	-43.58%
2	TNC	6.97%	TCD	-7.00%	APC	17.36%	VNE	-19.83%	VRC	43.74%	POM	-42.38%
3	OPC	4.17%	CMG	-7.00%	DCL	13.57%	POM	-19.75%	D2D	20.56%	RDP	-38.76%
4	QCG	4.17%	IDI	-7.00%	TRC	6.93%	KPF	-16.67%	ACC	20.33%	KPF	-32.75%
5	SRC	3.09%	CSV	-7.00%	OPC	6.38%	MHC	-15.89%	CSM	20.16%	BTP	-30.69%

**TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA**

	15/04/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
<b>TTCK Toàn cầu</b>				
DAX	18,026.58	0.54%	-0.82%	1.64%
Dow Jones	37,735.11	-0.65%	-3.00%	-3.22%
FTSE 100	7,965.53	-0.38%	0.69%	3.68%
Nikkei 225	39,232.80	-0.74%	0.62%	-2.19%
S&P 500	5,061.82	-1.20%	-2.74%	-1.35%

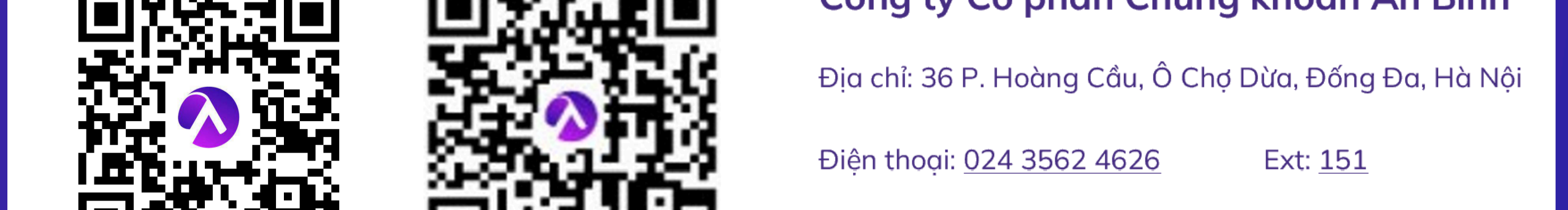
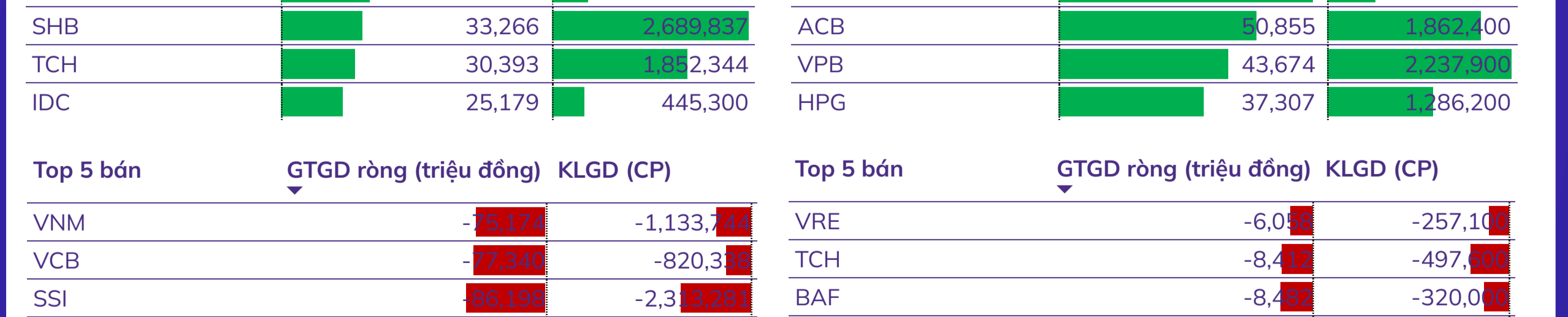
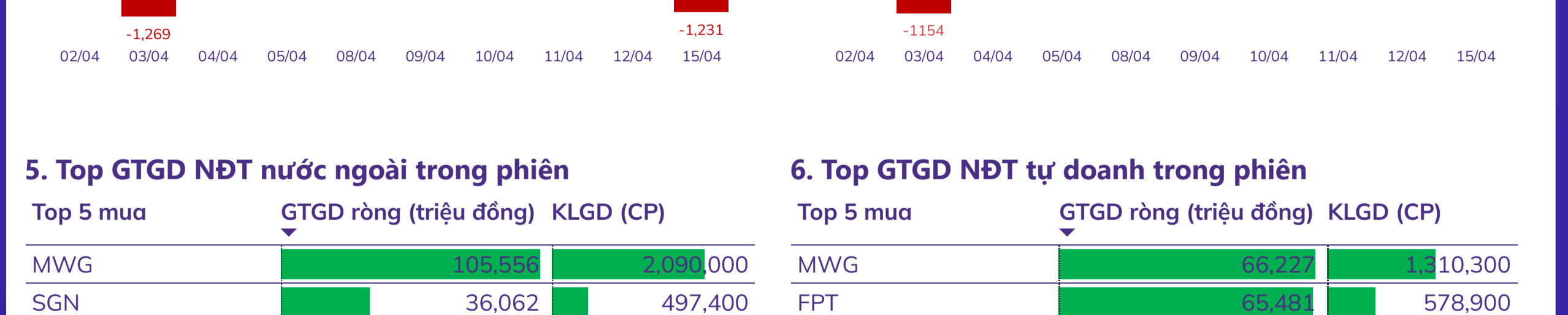
Tỷ giá				
USD/VND	25,015.00	0.28%	0.06%	1.52%
USD/JPY	153.20	-0.02%	1.24%	1.79%
GBP/USD	1.24	-1.59%	-1.59%	-2.36%
EUR/USD	1.06	-0.93%	-1.85%	-2.75%

Năng lượng				
Dầu thô Brent	90.41	-0.14%	0.03%	10.01%
Khí tự nhiên	1.68	-5.08%	-6.15%	-20.00%
Than	132.50	0.38%	3.35%	0.38%

Kim loại và vật liệu xây dựng				
Bạc	28.92	3.80%	5.24%	21.16%
Đồng	4.37	2.58%	3.07%	13.80%
Vàng	2,384.31	1.76%	2.35%	12.73%
Quặng sắt	106.05	1.28%	6.17%	-9.31%
Thép cuộn cán nóng	3,436.00	-0.12%	2.54%	-8.76%
Gỗ	539.57	-1.00%	-6.81%	-10.67%

Nông nghiệp				
Cà phê	234.30	5.37%	10.26%	17.50%
Lợn hơi	94.23	0.43%	5.49%	10.62%
Lúa mì	554.26	-0.18%	-2.29%	0.59%
Đào su	162.60	-1.69%	0.56%	0.68%
Đường	20.01	-2.06%	-9.00%	-2.86%

**BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 15/04/2024**



Top 5 GTGD NĐT nước ngoài trong phiên			Top 5 GTGD NĐT tự doanh trong phiên		
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MWG	1,000,000	1,000,000	MWG	10,300	10,300
SGN	36,062	497,400	FPT	578,900	578,900
SHB	33,266	1,000,000	ACB	1,000,000	1,000,000
TCH	30,393	1,000,000	VPP	43,674	1,000,000
IDC	25,179	445,300	HPG	37,307	1,000,000

Top 5 bán			Top 5 bán		
GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VNM	-1,133,200	-1,133,200	VRE	-257,100	-257,100
VCB	-820,300	-820,300	TCH	-497,000	-497,000
SSI	-2,300,000	-2,300,000	BAF	-320,000	-320,000
CTG	-1,000,000	-1,000,000	FUEKIV30	-1,000,000	-1,000,000
VHM	-6,400,000	-6,400,000	STB	-1,000,000	-1,000,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

**Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình**

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

*Giải thưởng*

**BEST STOCK TRADING APP**

**ABS INVEST**

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trao bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)